

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CAO LÃNH  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2019/KDTM-ST

Ngày: 11-6-2019.

V/v Tranh chấp về hợp đồng  
mua bán hàng hóa (hợp đồng mua  
bán máy nghiền và máy ép trấu viên)

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trịnh Hữu Chinh**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà **Hồ Thị Mai Hương**

2. Bà **Võ Thị Diệp**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Võ Thị Kim Hoa** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Trong ngày 11/6/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 02/2019/TLST-KDTM ngày 22 tháng 01 năm 2019 về việc “Tranh chấp về hợp đồng mua bán hàng hóa (hợp đồng mua bán máy nghiền và máy ép trấu viên)” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29A/QĐXXST-KDTM ngày 22 tháng 3 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 44/2019/QĐST-KDTM ngày 22/5/2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Công ty cổ phần năng lượng AB;**

Địa chỉ: Quốc lộ 80, ấp Q, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trà Văn H – Chức vụ: Giám đốc;

Địa chỉ: Số 357, đường L, phường T, Quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền của ông Trà Văn H là anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1982; Địa chỉ: Số 187, khóm B, thị trấn L, huyện V, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: **Huỳnh Văn U - Chủ cơ sở sản xuất cơ khí MC;**

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

(Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Nguyên đơn Công ty cổ phần năng lượng AB - đại diện theo ủy quyền anh Nguyễn Văn C trình bày: Vào ngày 02/8/2017, Công ty cổ phần năng lượng AB có ký hợp đồng kinh tế về gia công lắp đặt máy nghiền và máy ép trấu viên với Cơ sở sản xuất cơ khí MC với trị giá hợp đồng là 1.600.000.000đ, nhưng thực tế là hai bên ký kết hợp đồng mua bán hàng hóa máy nghiền và máy ép trấu viên.

Sau khi ký hợp đồng Công ty đã chuyển cho ông Huỳnh Văn U – Chủ cơ sở sản xuất cơ khí MC với số tiền 960.000.000đ (02 đợt). Thời hạn lắp đặt máy là từ 50 – 60 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

Khi đến ngày lắp đặt máy nghiền và ép trấu, Cơ sở sản xuất cơ khí MC lắp đặt không đúng theo hợp đồng đã ký. Theo hợp đồng là máy chạy năng suất đạt 01 tấn/giờ nhưng Công ty chỉ yêu cầu chạy 800kg/giờ thì nhận máy. Tuy nhiên, máy hoạt động không đạt theo mức kinh tế quy định của Công ty nên Công ty không nhận máy và cho Cơ sở sản xuất cơ khí MC gia hạn thêm 25 ngày để hoàn thiện máy và giao máy cho Công ty, nhưng phía Cơ sở sản xuất MC vẫn không tiến hành bàn giao máy như đã ký kết và cũng không trả lại số tiền mà Công ty đã chuyển cho Cơ sở sản xuất cơ khí MC.

Nay Công ty cổ phần năng lượng AB yêu cầu hủy hợp đồng mua bán hàng hóa máy nghiền và máy ép trấu viên số 01/HĐ-UMC/2017 ngày 02/8/2017 và yêu cầu ông Huỳnh Văn U - Chủ cơ sở sản xuất cơ khí MC có nghĩa vụ trả lại cho Công ty số tiền 960.000.000đ, không yêu cầu tính lãi. Ngoài ra, Công ty không yêu cầu hay trình bày gì thêm.

Đối với bị đơn là ông Huỳnh Văn U - Chủ Cơ sở sản xuất Cơ khí MC đã được tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo hòa giải và triệu tập xét xử hợp lệ nhưng không có văn bản ý kiến, không tham gia hòa giải và không có mặt tại phiên tòa sơ thẩm.

***\* Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án:***

- Tài liệu, chứng cứ do phía nguyên đơn cung cấp:
- + Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần (photo);
- + Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp (photo);
- + Hợp đồng số 01/HĐ-UMC/2017 ngày 02/8/2017 (photo);
- + Chứng từ giao dịch ngày 07/8/2017 và 01/9/2017 (photo);
- + Biên bản cuộc họp + bản cam kết cùng ngày 29/12/2017 (photo);
- + Biên bản cuộc họp ngày 04/02/2018 (photo);
- + Thông báo về việc thực hiện hợp đồng ngày 10/5/2018 (photo);
- + Giấy ủy quyền ngày 21/11/2018 (bản chính).
- Bị đơn không cung cấp tài liệu chứng cứ nào.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật, xét thấy: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần năng lượng AB về việc yêu cầu hủy hợp đồng mua bán hàng hóa máy nghiền và máy ép trấu viên số 01/HĐ-UMC/2017 ngày 02/8/2017 và yêu cầu ông Huỳnh Văn U - Chủ Cơ sở sản xuất cơ khí MC có nghĩa vụ trả lại cho Công ty số tiền 960.000.000đ, không yêu cầu tính lãi, nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là “Tranh chấp về hợp đồng mua bán hàng hóa (hợp đồng mua bán máy nghiền và máy ép trấu viên)” theo quy định tại Điều 24 của Luật thương mại.

[2] Về thẩm quyền giải quyết, xét thấy: Tranh chấp về hợp đồng mua bán hàng hóa (hợp đồng mua bán máy nghiền và máy ép trấu viên), giữa các đương sự theo quy định tại Điều 24 của Luật thương mại và tranh chấp phát sinh trong hoạt động kinh doanh, thương mại giữa cá nhân, tổ chức có đăng ký kinh doanh với nhau và đều có mục đích lợi nhuận thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 30 và điểm b khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự. Đồng thời, ông Huỳnh Văn U – Chủ cơ sở sản xuất cơ khí MC có địa chỉ tại ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về thời hiệu khởi kiện, xét thấy: Hợp đồng mua bán hàng hóa (hợp đồng mua bán máy nghiền và máy ép trấu viên) với ông Huỳnh Văn U - Chủ cơ sở sản xuất cơ khí MC được xác lập vào ngày 02/8/2017, đến nay nguyên đơn khởi kiện là còn thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 319 của Luật thương mại.

[4] Về tố tụng: Ông Huỳnh Văn U - Chủ cơ sở sản xuất cơ khí MC đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành phiên tòa theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Đồng thời, tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần năng lượng AB đều xác định hiện nay các bên chỉ tranh chấp số tiền trên, không tranh chấp số tiền nào khác; không tranh chấp quan hệ pháp luật nào khác; ngoài các đương sự trên thì cũng không liên quan đến đương sự nào khác nữa và Công ty cổ phần năng lượng AB cũng xác định hai bên ký hợp đồng mua bán hàng hóa máy nghiền và máy ép trấu viên nhưng Cơ sở sản xuất cơ khí MC chưa giao hàng (máy) cho Công ty và Công ty cũng không tranh chấp về số hàng (máy) mà hai bên thỏa thuận mua bán, không tranh chấp về hợp đồng đặt cọc. Công ty chỉ tranh chấp về số tiền 960.000.000đ đã chuyển cho Cơ sở sản xuất cơ khí MC. Mặt khác, đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần năng lượng AB cũng xác định hiện nay Cơ sở sản xuất cơ khí MC vẫn đang còn hoạt động bình thường.

[5] Xét yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần năng lượng AB về việc yêu cầu hủy hợp đồng số 01/HĐ-UMC/2017 ngày 02/8/2017 và yêu cầu ông

Huỳnh Văn U - Chủ cơ sở sản xuất cơ khí MC có nghĩa vụ trả lại cho Công ty số tiền 960.000.000đ, không yêu cầu tính lãi là hoàn toàn có căn cứ, bởi lẽ: Vào ngày 02/8/2017, Công ty cổ phần năng lượng AB có ký hợp đồng mua bán hàng hóa máy nghiền và máy ép trấu viên với Cơ sở sản xuất cơ khí MC với trị giá là 1.600.000.000đ (Một tỷ sáu trăm triệu đồng). Sau khi ký hợp đồng Công ty đã chuyển cho ông Huỳnh Văn U – Chủ cơ sở sản xuất cơ khí MC số tiền 960.000.000đ (chuyển thành 02 đợt); thời hạn lắp đặt máy là từ 50 – 60 ngày kể từ ngày ký hợp đồng. Nội dung và hình thức của hợp đồng là phù hợp với pháp luật, việc hai bên ký hợp đồng là tự nguyện, không ai bị ép buộc.

Tuy nhiên, đến ngày lắp đặt máy thì Cơ sở sản xuất cơ khí MC lắp đặt không đúng theo hợp đồng hai bên đã ký kết, cụ thể theo hợp đồng máy chạy năng suất đạt 01tấn/giờ nhưng Công ty chỉ yêu cầu chạy 800kg/giờ thì nhận máy, nhưng máy của Cơ sở sản xuất cơ khí MC không hoạt động đúng theo mức kinh tế quy định của Công ty nên Công ty không nhận máy và cho Cơ sở sản xuất cơ khí MC gia hạn thêm 25 ngày để hoàn thiện máy chạy đúng năng suất quy định của Công ty thì sẽ đồng ý nhận máy nhưng Cơ sở sản xuất cơ khí MC không thực hiện đúng như đã cam kết. Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định Cơ sở sản xuất cơ khí MC đã vi phạm hợp đồng mà hai bên đã ký kết. Do đó, Công ty cổ phần năng lượng AB yêu cầu hủy hợp đồng mua bán số 01/HĐ-UMC/2017 ngày 02/8/2017 và yêu cầu ông Huỳnh Văn U - Chủ cơ sở sản xuất cơ khí MC có nghĩa vụ trả lại cho Công ty số tiền 960.000.000đ, không yêu cầu tính lãi là có căn cứ nên chấp nhận.

[6] Tại phiên tòa, các đương xác định ngoài lời trình bày và các chứng cứ đã nộp cho Tòa án ra, thì không còn chứng cứ nào khác và cũng không yêu cầu Tòa án thu thập thêm chứng cứ nào khác.

[7] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần năng lượng AB về việc yêu cầu hủy hợp đồng mua bán số 01/HĐ-UMC/2017 ngày 02/8/2017 và yêu cầu ông Huỳnh Văn U - Chủ cơ sở sản xuất cơ khí MC có nghĩa vụ trả lại cho Công ty số tiền 960.000.000đ, không yêu cầu tính lãi.

[8] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu của Công ty cổ phần năng lượng AB nên ông Huỳnh Văn U - Chủ Cơ sở sản xuất cơ khí MC phải chịu 40.800.000đ tiền án phí kinh doanh, thương mại sơ thẩm.

+ Công ty cổ phần năng lượng AB không phải chịu án phí kinh doanh, thương mại sơ thẩm. Công ty cổ phần năng lượng AB được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 20.400.000đ theo biên lai số 0006155 ngày 21/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 1 và 8 Điều 3, Điều 24, 40, 312, 314 và 319 của Luật thương mại; Điều 468 của Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân

sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:**

- Hủy hợp đồng mua bán hàng hóa máy nghiền và máy ép trấu viên số 01/HĐ-UMC/2017 ngày 02/8/2017 giữa Công ty cổ phần năng lượng AB với Cơ sở sản xuất cơ khí MC.

- Buộc ông Huỳnh Văn U - Chủ Cơ sở sản xuất cơ khí MC có nghĩa vụ trả lại cho Công ty cổ phần năng lượng AB số tiền 960.000.000đ (Chín trăm sáu mươi triệu đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Ông Huỳnh Văn U - Chủ Cơ sở sản xuất cơ khí MC phải chịu 40.800.000đ tiền án phí kinh doanh, thương mại sơ thẩm.

+ Công ty cổ phần năng lượng AB không phải chịu án phí kinh doanh, thương mại sơ thẩm. Công ty cổ phần năng lượng AB được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 20.400.000đ theo biên lai số 0006155 ngày 21/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

- Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKS HCL;
- CCTHADS HCL;
- Tòa án Tỉnh;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**

*Đã ký*

**Trịnh Hữu Chinh**